

Số: 149/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 05 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Căn cứ vào các điều 149, 212; 213; 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 178/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 04 năm 2025 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ **Chị Nguyễn Khoa Diệu Q**, sinh năm 1981.

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: CHCC 714, Tòa D2 G, phường G, quận B, H.

2/ **Anh Mai Nguyên T**, sinh năm 1979.

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Số 39, ngõ 68, ngách 53, hẻm 22, tổ 14, phường Q, quận C, H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Khoa Diệu Q và anh Mai Nguyên T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại hôn tại UBND phường C, quận B, thành phố H ngày 07/06/2007. Hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau, trong quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng không hợp tính cách, bất đồng quan điểm sống, không còn quan tâm đến nhau, đã sống

ly thân nhau mỗi người một nơi. Cả hai đã cố gắng để hòa giải và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Nay chị Nguyễn Khoa Diệu Q và anh Mai Nguyên T đều khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] **Về con chung:** Chị Nguyễn Khoa Diệu Q và anh Mai Nguyên T xác nhận có 02 con chung là Mai Ngọc L (nữ), sinh năm 23/1/2008 và Mai Ngọc H (nữ), sinh năm 05/12/2013. Ly hôn giao cho chị Nguyễn Khoa Diệu Q trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Anh Mai Nguyên T cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi cháu 9.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2025 cho đến khi các con chung trưởng T đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Xét thỏa thuận của anh chị là phù hợp với hoàn cảnh thực tế, ý chí, nguyện vọng của con chung và phù hợp với quy định của pháp luật, cần được ghi nhận.

[3] **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Khoa Diệu Q và anh Mai Nguyên T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] **Về nợ:** Chị Nguyễn Khoa Diệu Q và anh Mai Nguyên T xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] **Về lệ phí ly hôn:** Chị Nguyễn Khoa Diệu Q tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Khoa Diệu Q và anh Mai Nguyên T .

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Khoa Diệu Q và anh Mai Nguyên T xác nhận có 02 con chung là cháu Mai Ngọc L (nữ), sinh năm 23/1/2008 và Mai Ngọc H (nữ), sinh năm 05/12/2013. Ly hôn giao cho chị Nguyễn Khoa Diệu Q trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Anh Mai Nguyên T cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi cháu 9.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2025 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Khoa Diệu Q và anh Mai Nguyên T tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về nợ:** Chị Nguyễn Khoa Diệu Q và anh Mai Nguyên T xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Khoa Diệu Q tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận chị Nguyễn Khoa Diệu Q đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0047201 ngày 28 tháng 4 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cầu Giấy;
- Cơ quan Thi hành án quận Cầu Giấy;
- UBND Phường C, Q. B, tp. Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà

